

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	500.67	↓ -1.55	-0.31%
KLGD (triệu ck)	72.18	↑ 0.09	0.12%
GTGD (tỷ đồng)	1,131.07	↑ 64.59	6.06%
Tổng cung (triệu ck)	214.62	↑ 31.14	16.97%
Tổng cầu (triệu ck)	204.16	↓ -0.67	-0.33%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	5.89	↑ 0.74	14.37%
KL bán (triệu ck)	1.78	↓ -1.01	-36.14%
Giá trị mua (tỷ đồng)	166.00	↑ 27.28	19.66%
Giá trị bán (tỷ đồng)	63.19	↓ -11.83	-15.77%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.16	↓ -0.07	-0.11%
KLGD (triệu ck)	44.29	↑ 17.26	63.88%
GTGD (tỷ đồng)	1,471.21	↑ 524.31	55.37%
Tổng cung (triệu ck)	69.31	↑ 10.52	17.90%
Tổng cầu (triệu ck)	63.83	↑ 13.42	26.61%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.25	↓ -0.45	-63.74%
KL bán (triệu ck)	1.84	↑ 1.14	163.84%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.31	↓ -4.69	-58.62%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.30	↓ -0.57	-4.84%

### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	814.08	↑ 3.61	0.45
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1152.72	↓ -3.83	-0.33
PVN ALLSHARE	1194.82	↓ -3.88	-0.32
PVN ALLSHARE HNX	628.43	↑ 3.51	0.56
PVN ALLSHARE HSX	1245.37	↓ -5.18	-0.41
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1191.3	→ 0	0
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1484.37	↓ -9.14	-0.61
PVN Tài Chính	420.88	↑ 5.93	1.43
PVN Công Nghiệp	416.07	↑ 9.97	2.46
PVN Dầu Khí	1097.75	↓ -5.35	-0.49
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	757.72	↓ -2.25	-0.3

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	500.67	↓ -0.31%	↑ 0.64%	↑ 43.05%
VN30-Index	556.72	↓ -0.33%	↑ 0.84%	↑ 44.50%
PVNAllshare HSX	1245.37	↓ -0.41%	↓ -0.67%	↑ 141.88%
HNX-Index	61.16	↓ -0.11%	↑ 0.36%	↑ 7.70%
HNX30-Index	113.82	↓ -0.49%	↑ 0.28%	↑ 13.82%
PVNAllshare HNX	628.43	↑ 0.56%	↑ 0.04%	↑ 15.67%
PVNAllshare	1194.82	↓ -0.32%	↓ -0.62%	↑ 131.90%
PVN 10	814.08	↑ 0.45%	↑ 0.07%	↑ 23.58%

### Nhận định thị trường:

Phiên hôm nay khối ngoại mua ròng yếu hơn và VN-index có sự điều chỉnh nhẹ. Theo dõi trong 10 phiên gần đây thì có vẻ như việc khối ngoại mua ròng hay không đã có những ảnh hưởng nhất định tới chỉ số VN-Index mà qua tìm hiểu, chúng tôi cho rằng sự ảnh hưởng là đáng kể. Lượng mua ròng dù chỉ ở mức bình quân 1,5 – 3 triệu đơn vị cổ phiếu nhưng các giao dịch của khối ngoại tập trung lớn vào nhóm cổ phiếu như GAS, VCB, MSN, CTG, ... và trong các phiên thiếu đi sức cầu này thì nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thường đồng loạt điều chỉnh, có những ảnh hưởng tới VN-Index.

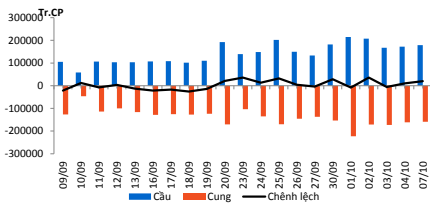
Với các dấu hiệu suy yếu của sức tăng giá trên nhóm cổ phiếu midcap, rất có thể sẽ có một đợt điều chỉnh nhẹ trên nhóm cổ phiếu này khi mà đa số đã có mức phục hồi đáng kể thời gian qua. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng sẽ khó có thể điều chỉnh mạnh trong thời gian này. Trên thực tế thì ngoài VCB và CTG có mức tăng đáng kể, đa số các bluechips và cổ phiếu vốn hóa lớn hầu như chưa có sự gia tăng đột biến nào và vẫn dao động trong biên độ dưới 15% so với mức thấp nhất hồi tháng 9.

Về mặt kĩ thuật, VN-Index thực tế vẫn có các điều chỉnh ziczag trong phiên trước khi tăng vào cuối mỗi phiên, và diễn biến này đã xảy ra ít nhất 1 tuần giao dịch gần đây nhất. Các công cụ dao động nhìn chung đã phản ánh trạng thái quá bán ngắn hạn, đặc biệt trên các công cụ ngắn ngày như MFI (7), RSI(7). Tuy nhiên xu hướng tăng chưa có dấu hiệu kết thúc. Các phản ứng giảm lại với thanh khoản ở mức độ vừa phải như phiên hôm nay cho thấy khả năng về 1 đợt retest hỗ trợ 495 điểm. Với HNX-index, ngưỡng tương ứng là 60,5 điểm.

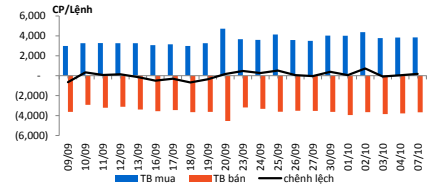
## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

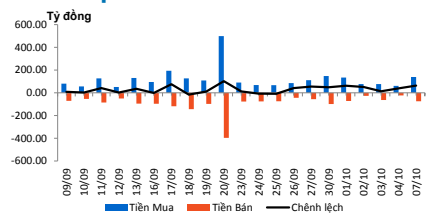
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



Mở cửa chỉ số VN-Index giảm 1.4 điểm, tương ứng 0.28% về mức 500.28 điểm. Khối lượng giao dịch sau hơn 15 phút hơn 2.7 triệu đơn vị, tương ứng 113.28 tỷ đồng. Các mã có vốn hóa lớn như BVH, GAS, MSN, VCB, VNM giảm điểm hoặc chỉ đứng tham chiếu. Các cổ phiếu trong nhóm VN30 mở phiên sáng nay cũng không mấy khả quan khi chỉ có mỗi VIC tăng điểm góp phần làm chỉ số VN-Index gia tăng mức giảm hơn.

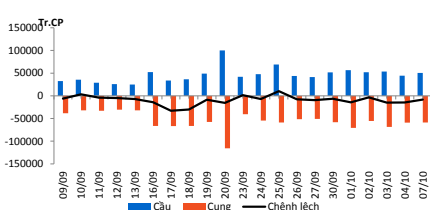
Đến 10h30, chỉ số VN-Index chỉ còn giảm 0.41 điểm, tương ứng 0.08% về mức 501.81 điểm. Khối lượng giao dịch có cải thiện nhưng vẫn còn khá thấp khi chỉ ở mức hơn 18 triệu đơn vị, tương ứng 314.24 tỷ đồng.

Đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 1.55 điểm, tương ứng 0.31% về mức 500.67 điểm. Khối lượng giao dịch đạt hơn 64.4 triệu đơn vị, tương ứng 953.57 tỷ đồng.

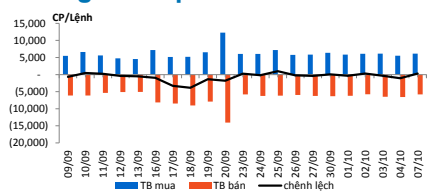
VNM là cổ phiếu gây ấn tượng trong phiên giao dịch buổi chiều khi tăng 2,000 đồng/cp, kết hợp với thanh khoản gia tăng đáng kể góp phần không nhỏ cho chỉ số VN-Index đóng cửa trên 500 điểm. Đặc biệt, trong phiên chiều VNM có giao dịch thỏa thuận hơn 1 triệu đơn vị đưa giá trị giao dịch toàn thị trường tiếp sát mốc ngàn tỷ.

### Diễn biến sàn Hà Nội

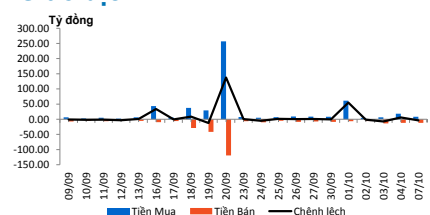
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, chỉ số HNX-Index giảm 0.1 điểm, tương ứng 0.16% về mức 61.12 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 3 triệu đơn vị, tương ứng 27.2 tỷ đồng. Sau lực bắt đáy khá tốt ngày 08/10, PVX ở phiên hôm nay tăng nhẹ 100 đồng/cp với khối lượng giao dịch gần 140 ngàn đơn vị. SHB hiện là cổ phiếu giao dịch nhiều nhất trên HNX nhưng đang giảm điểm, cùng với ACB chưa xác định được giá mở cửa là những tín hiệu khá tiêu cực.

10h30, chỉ số HNX-Index tăng 0.04 điểm, tương ứng 0.06% lên mức 61.27 điểm nhưng khối lượng giao dịch ở mức thấp khi chỉ hơn 8 triệu đơn vị sau 1h25 phút giao dịch..

ACB đã xác định được giá và hiện đang đứng tham chiếu, BVS, KLS, VND chưa thể tăng điểm, nhưng PVX có phiên ấn tượng khi giao dịch tại mức giá trần trong phiên thứ hai được bắt đáy mạnh mẽ. Mã KLF sau nhiều phiên tăng điểm thì ở phiên hôm nay bị bán sàn do thông tin các cổ đông lớn chốt lời.

Chốt phiên sáng, Trên HNX, chỉ số HNX-Index đóng cửa phiên giảm 0.06 điểm, tương ứng 0.11% về mức 61.16 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 26.3 triệu đơn vị, tương ứng 209.55 tỷ đồng. ACB, PVX kết phiên đều gia tăng nhưng nhiều cổ phiếu lớn như SHB, VCG, SHS, VND suy giảm làm chỉ số HNX-Index giảm điểm.

Giao dịch nhiều nhất thuộc về PVX với hơn 2.8 triệu đơn vị và giữ được mức tăng trần khi đóng cửa nhờ dòng tiền bắt đáy mạnh. KLF, KLS, SCR, SHB, VCG cũng giao dịch trên 1 triệu đơn vị. HNX-Index đóng cửa phiên tại 61.23 điểm, giảm nhẹ 0.16 điểm, hay 0.26%. Khối lượng giao dịch hơn 44 triệu đơn vị, tương ứng 374 tỷ đồng.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Phục hồi
Tín hiệu mua/bán	MUA

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	500	*
Hỗ trợ 2	480 - 490	**
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Phục hồi
Tín hiệu mua/bán	MUA

### Các ngưỡng quan trọng

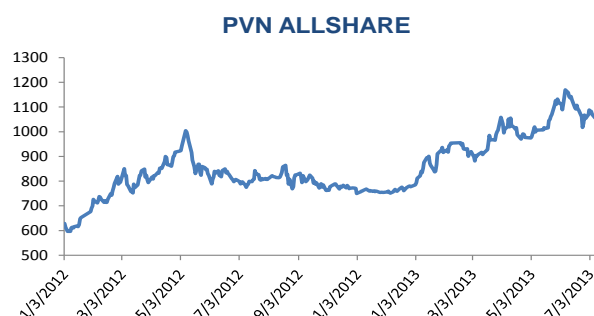
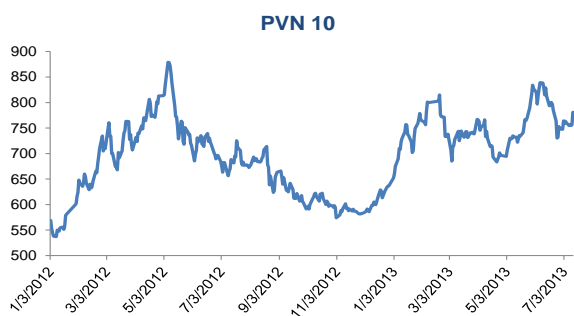
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	61	**
Hỗ trợ 2	59	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

## DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

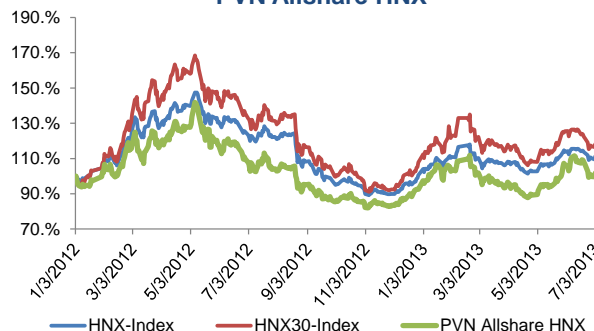
www.pvnindex.vn



So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



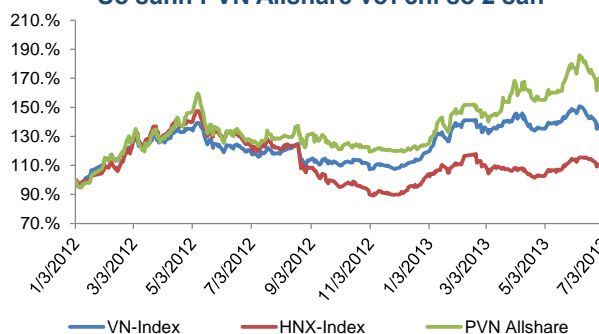
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



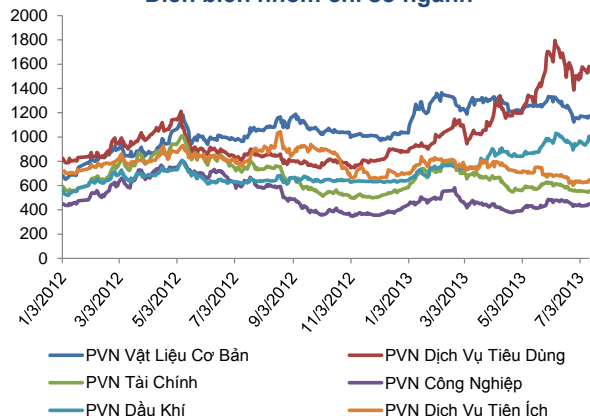
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



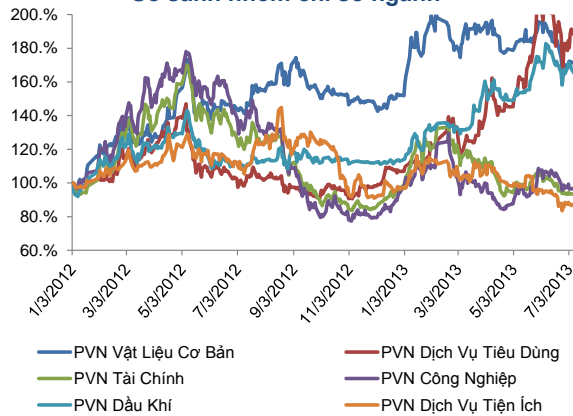
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DPM	42,600	42,700	0.23	48,880,015
GAS	65,500	65,500	0.00	36,429,590
PPC	19,200	18,600	-3.12	36,315,078
DRC	41,800	40,100	-4.07	24,333,131
PVD	61,500	59,500	-3.25	24,013,165

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PNC	4,300	4,600	300	6.98
SJS	9,000	9,600	600	6.67
VHC	21,300	22,700	1,400	6.57
TTP	23,000	24,500	1,500	6.52
RIC	6,300	6,700	400	6.35

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDG	4,300	4,000	-300	-6.98
PVF	4,300	4,000	-300	-6.98
ELC	23,000	21,400	-1,600	-6.96
SCD	21,900	20,400	-1,500	-6.85
VNS	42,500	39,600	-2,900	-6.82

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	23,555	PPC	28,233
VCB	12,320	VNM	23,541
VFMVF	10,478	VFMVF1	10,841
DPM	10,262	GAS	8,921
TTP	7,870	TTP	7,870

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	6,800	6,600	-2.94	421,559
VCG	8,200	7,400	-9.76	296,280
KLS	7,900	7,700	-2.53	48,987
ACB	15,400	15,400	0.00	30,890
DBC	18,000	17,000	-5.56	16,322

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SHN	600	700	100	16.67
GGG	600	700	100	16.67
KTT	2,000	2,200	200	10.00
VC9	5,000	5,500	500	10.00
BTH	4,100	4,500	400	9.76

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KTS	19,000	17,100	-1,900	-10.00
SCJ	8,000	7,200	-800	-10.00
BHV	5,000	4,500	-500	-10.00
VBC	35,000	31,500	-3,500	-10.00
DPC	18,000	16,200	-1,800	-10.00

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	27,300	VCG	21,474
PVS	3,506	DBC	1,933
VND	1,582	AAA	1,028
DBC	1,442	SHB	898
AAA	1,149	VNR	871

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**